

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **16/2024/HS-ST**
Ngày: 25 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Khôi và bà Trần Thị Yến Nhi.

Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 184/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 18/TB-TA ngày 22 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Vòng A S – Tên gọi khác: **D**, sinh năm 1967, tại Bình Thuận; nơi cư trú: Ấp X, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vòng Đông T (đã chết) và bà Chè Nhì M (đã chết); chồng: Chương A P, sinh năm 1964; con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1990 và con nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị tạm giữ từ ngày 16/3/2023 đến ngày 19/3/2023. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Lê Thị Ngọc B, sinh năm 1971, tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Ấp Y, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Lê Thị Hồng N, sinh năm 1948; chồng: Lê Thanh B, sinh năm 1964; con: có 02 con, con lớn sinh năm 1992 và con nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị tạm giữ từ ngày 16/3/2023 đến ngày 19/3/2023. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 45 phút ngày 16/3/2023, tại nhà Lê Thị Ngọc B thuộc Ấp 7, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Thị Ngọc B đang có hành vi tổng hợp số đề từ những người chơi đề.

Tang vật thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung A22 màu tím, 01 điện thoại di động hiệu Nokia C2 chứa sim số 0974.561.501 và số tiền 500.000 đồng, 01 máy tính hiệu Casio.

Tiến hành khám xét nhà Lê Thị Ngọc B thu giữ số tiền 117.120.000 đồng.

Tiến hành khám xét nhà Vòng A S thu giữ: 01 điện thoại di động Vivo Y72, màu xám đen, số tiền 37.640.000 đồng, 01 tờ phoi đề ghi ngày 16/3/2023, 01 điện thoại di động Iphone màu vàng và 01 máy tính Casio.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Do biết Vòng A S là chủ thầu lô, đề nên Lê Thị Ngọc B đã liên hệ với S để nhận ghi số lô, đề. Sau đó, B sẽ giao lại toàn bộ phoi đề cho Vòng A S nhằm hưởng tiền chênh lệch thì S đồng ý. Vòng A S nhận phoi đề từ B và những người chơi khác. Sau đó, S giao các phoi đề lại cho đối tượng tên Gái (chưa rõ nhân thân, lai lịch).

Hình thức chơi đánh bạc như sau: Người chơi có nhu cầu đánh bạc sẽ nhắn tin qua điện thoại di động Nokia C2 có sim số “0974.561.501” của B hoặc gặp trực tiếp B chọn con số và số tiền đặt cược số tiền đánh bạc. Sau khi tổng hợp phoi đề thì B sẽ sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung A22 để chuyển phoi đề cho S nhằm hưởng tiền chênh lệch. S và B thỏa thuận với những người chơi sẽ chọn công ty xổ số kiến thiết để tính con số mà người chơi đã chọn có trúng đề hay không. Sau khi có kết quả mở thưởng của các công ty xổ số thì căn cứ vào kết quả mở thưởng để tính tiền thắng thua. Nếu người chơi thắng thì S nhận tiền từ bà Gái trả cho B để B trả cho người chơi. S và B thỏa thuận về việc giao nhận số đề như sau: Số lô giao 13.300 đồng/ điểm, xiủ chủ và đầu đuôi giao 740 đồng/ điểm đề đài Miền Nam, đối với đài miền Bắc giao 20.000 đồng/điểm lô. S và B và những người chơi thỏa thuận các hình thức chơi gồm “đá”, “đọc”, “xiủ chủ”, “bao lô”. Theo đó, mỗi hình thức chơi sẽ có cách thức thắng tiền khi con số người chơi chọn trúng với con số mà công ty xổ số công bố vào buổi chiều hằng ngày gấp từ 70 lần đến 600 lần số tiền mà người chơi đã chọn. Cơ quan điều tra đã làm rõ được số tiền các bị cáo ghi số lô, đề cụ thể như sau:

- Ngày 16/3/2023, bị cáo Lê Thị Ngọc B ghi số lô, đề ở đài miền Nam cho các con bạc với tổng số tiền 19.173.000 đồng (trong đó số tiền đặt cược là 12.873.000 đồng; số tiền trúng thưởng là 6.300.000 đồng), B chuyển toàn bộ phoi đề cho Vòng A S. Lê Thị Ngọc B thu lợi bất chính từ việc đánh bạc bằng hình thức ghi số đề là 3.000.000 đồng.

- Ngày 16/3/2023, Vòng A S đã có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép được thua bằng tiền hình thức ghi số đề với tổng số tiền 30.063.000 đồng (trong đó số tiền đặt cược là 23.063.000 đồng; số tiền trúng thưởng là 7.700.000 đồng), S chuyển toàn bộ phôi đề cho đối tượng tên Gái (chưa rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại “0785.957.948”. Vòng A S thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc số tiền 6.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Vòng A S và Lê Thị Ngọc B thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 06/CT-VKSTP-ĐN ngày 22/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố các bị cáo:

- Vòng A S về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Lê Thị Ngọc B về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Về tội danh:

Bị cáo Vòng A S phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Bị cáo Lê Thị Ngọc B phạm tội “Đánh bạc”.

- Về mức hình phạt:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Si, xử phạt Vòng A S từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo B, xử phạt Lê Thị Ngọc B từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A22 màu tím, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2 chứa sim số 0974.561.501, 01 điện thoại di động Vivo Y72, màu đen xám, 02 máy tính Casio là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

- Buộc bị cáo Vòng A S nộp lại số tiền 6.000.000 đồng, Lê Thị Ngọc B nộp lại số tiền 3.000.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Những vấn đề khác: Quá trình điều tra Vòng A S khai nhận ngoài việc nhận phôi lô đề từ Lê Thị Ngọc B, thì còn nhận phôi lô, đề từ 01 người đàn ông tên Sang, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được nhân thân lai lịch nên chưa đủ cơ sở để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với người phụ nữ tên Gái ở Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng số điện thoại 078.595.7948 để giao dịch các phôi đề với Vòng A S. Cơ quan điều tra công an huyện Tân Phú đã xác minh chủ thuê bao trên không phải người phụ nữ tên Gái do vậy không đủ cơ sở để xử lý.

Đối với các chủ thuê bao điện thoại 0354.436.206 và 0972.727.039 có liên quan đến việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng hiện nay chưa có kết quả nên không có cơ sở xử lý.

Nội dung lời khai của những người tham gia tố tụng: Các bị cáo thừa nhận nội dung của Bản cáo trạng là đúng sự thật; các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

[2.1]. Xét về hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Ngày 16/3/2023, tại Ấp Y, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Lê Thị Ngọc B có hành vi đánh bạc bằng tiền hình thức ghi số lô, đề với số tiền 19.173.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 3.000.000 đồng và bị cáo Vòng A S có hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề với tổng số tiền 30.063.000 đồng và thu lợi bất chính số tiền 6.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Vòng A S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo Lê Thị Ngọc B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.2]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn gây bất bình trong cộng đồng dân cư, ảnh

hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các tội phạm khác. Vì vậy để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội phải xét xử và áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2.3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Lê Thị Ngọc B phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử cân nhắc để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Từ nội dung đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định mức án phù hợp đối với từng bị cáo, vừa thể hiện sự nghiêm minh và sự khoan hồng của chính sách pháp luật.

[3] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 tờ phôi đề ghi ngày 16/3/2023 được chuyển cùng hồ sơ vụ án.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 500.000 đồng là số tiền được dùng mục đích đánh bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A22 màu tím, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2 chứa sim số 0974.561.501, 01 điện thoại di động Vivo Y72, màu đen xám, 02 máy tính hiệu Casio là công cụ và phương tiện phạm tội.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 35.560.000 đồng (trong đó có 500.000 đồng là số tiền được dùng mục đích đánh bạc và 35.060.000 đồng thu giữ của Lê Thị Ngọc B) chuyển Chi cục Thi hành án dân sự để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 82.060.000 đồng thu giữ của Lê Thị Ngọc B là tài sản riêng của ông Lê Thanh Bình (chồng của B); số tiền 37.640.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 8, màu vàng là tài sản thu giữ của Vòng A S quá trình điều tra xác định số tiền trên không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

[4] Về các vấn đề khác: Quá trình điều tra Vòng A S khai nhận ngoài việc nhận phôi lô đề từ Lê Thị Ngọc B, thì còn nhận phôi lô, đề từ 01 người đàn ông tên Sang, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được nhân thân lai lịch nên chưa đủ cơ sở để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với người phụ nữ tên Gái ở Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng số điện thoại 078.595.7948 để giao dịch các phôi đẻ với Vòng A S. Cơ quan điều tra công an huyện Tân Phú đã xác minh chủ thuê bao trên không phải người phụ nữ tên Gái do vậy không đủ cơ sở để xử lý.

Đối với các chủ thuê bao điện thoại 0354.436.206 và 0972.727.039 có liên quan đến việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng hiện nay chưa có kết quả nên không có cơ sở xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Vòng A S;

Tuyên bố: Bị cáo Vòng A S phạm tội: “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Vòng A S mức phạt tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng);

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Thị Ngọc B.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Ngọc B phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Ngọc B mức phạt tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng);

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 500.000 đồng (trong tổng số tiền 35.560.000 đồng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú (Theo ủy nhiệm chi ngày 29/8/2023 giữa Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú)), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A22 màu tím, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2 chứa sim số 0974.561.501, 01 điện thoại di động Vivo Y72, màu đen xám, 02 máy tính Casio là công cụ và phương tiện phạm tội;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2023 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Phú).

Buộc bị cáo Vòng A S nộp lại số tiền 6.000.000 đồng, Lê Thị Ngọc B nộp lại số tiền 3.000.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 35.560.000 đồng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú (Theo ủy nhiệm chi ngày 29/8/2023 giữa Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú) thu giữ của Lê Thị Ngọc B để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam